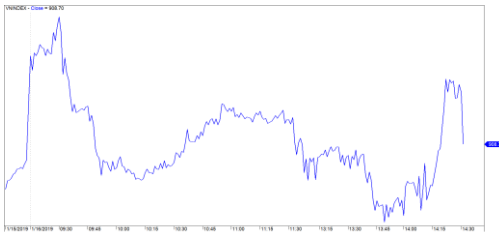


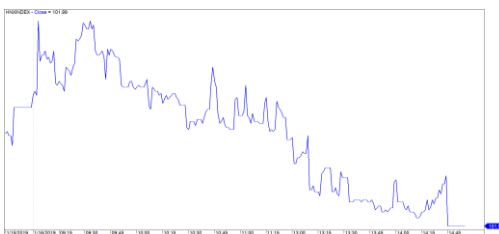
Diễn biến thị trường trong phiên			
Rating	VNI	HNI	UPCOM
Điểm	908.70	101.99	53.32
% ngày	(0.11)	(0.58)	0.39
% tuần	1.31	(0.14)	0.58
% tháng	(4.55)	(4.37)	(0.28)
% năm	(14.51)	(16.12)	(7.86)
GTGD (Tỷ đồng)			
Trong ngày	2,101	305	171
TB 1 tuần	1,936	296	155
TB 1 tháng	2,320	385	200
Khối ngoại (Tỷ đồng)			
Mua	953.20	12.75	25.74
Bán	358.60	2.22	20.67
Giá trị ròng	594.60	10.53	5.07
Độ rộng TT			
Mã Tăng	119	63	70
Mã Giảm	132	63	58
Không Đổi	102	258	606
Chỉ số chính			
P/E	15.8x	8.8x	6.2x
Vốn hóa TT (ngàn tỷ)	2,912	188	935
LS Cổ tức	2.13	2.63	4.63

Nguồn: Bloomberg – YSVN

VNINDEX



HNXINDEX



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

Thị trường Châu Á có sự phân hóa rõ nét trong phiên khi cuối phiên các chỉ số lớn có mức đóng cửa trái ngược nhau. Nhóm những thị trường vẫn giữ được sắc xanh của chỉ số như chỉ số ShangHai của Trung Quốc, Hangshen của Hongkong cùng với các thị trường như Hàn Quốc, Singapore và Ấn Độ. Ở chiều ngược lại, những thị trường khác bị điều chỉnh nhẹ trong đó có thị trường Việt Nam.

Trong phiên các chỉ số chính tại thị trường Việt Nam cũng đều đóng cửa ở dưới mức tham chiếu. Chỉ số VN-Index giảm nhẹ sau phiên ATC là 0.11% đóng cửa ở mức 908.7. Chỉ số HNX-Index cũng giảm gần 0.58% và dừng lại ở mức 102 điểm. Duy chỉ có Upcom-Index vẫn giữ được sắc xanh từ đầu đến cuối phiên, tuy nhiên mức tăng không quá mạnh chỉ khoảng 0.4%.

Thanh khoản trong phiên vượt trội khi có lượng giao dịch thỏa thuận của nhà đầu tư nước ngoài tại mã MWG với tổng lượng mua ròng trong phiên là hơn 6 triệu cổ phiếu. VHM tăng khá tốt trong phiên là trụ đỡ chính cho thị trường tuy nhiên đã tăng không giữ được trước sức ép lớn trong phiên ATC khiến cổ phiếu này quay lại gần mức tham chiếu.

Hôm nay, dòng vốn ngoại chảy mạnh vào thị trường Việt Nam với tổng giá trị mua ròng lên đến hơn 610 tỷ đồng. Nếu loại trừ khoảng đột biến của mã MWG là 566 tỷ thì khối ngoại vẫn đang mua ròng các mã khác là hơn 50 tỷ đồng.

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

Chúng tôi cho rằng thị trường có thể sẽ tiếp tục hồi phục về vùng 919 – 920 điểm của chỉ số VN-Index trong phiên tới và áp lực bán ngắn hạn sẽ tăng dần. Đồng thời, thị trường vẫn đang trong giai đoạn tích lũy cho nên trạng thái phân hóa có thể sẽ tiếp tục còn diễn ra và thị trường vẫn chưa có sự đồng thuận, nhưng rủi ro ngắn hạn vẫn ở mức thấp và dòng tiền ngắn hạn vẫn tăng mạnh. Ngoài ra, tỷ trọng cổ phiếu duy trì ở mức cao cho thấy cơ hội giải ngân tiếp tục tăng dần.

Hệ thống chỉ báo xu hướng của chúng tôi vẫn duy trì mức TĂNG xu hướng ngắn hạn của chỉ số VN-Index với mức cắt lỗ ở mức 882.41 điểm và mức GIẢM xu hướng ngắn hạn của chỉ số HNX-Index với mức kháng cự ở mức 104.80 điểm. Do đó, chúng tôi khuyến nghị các nhà đầu tư ngắn hạn có thể tận dụng nhịp điều chỉnh để gia tăng tỷ trọng cổ phiếu về mức khuyến nghị và nên chú ý vào xu hướng ở từng cổ phiếu.

Tỷ trọng khuyến nghị ngắn hạn: 43% cổ phiếu/57% tiền mặt.

(Bảng đánh giá xu hướng của các cổ phiếu theo dõi được cập nhật ở trang sau).



We Create **Fortune**

BIỂU ĐỒ PHÂN TÍCH KỸ THUẬT



Diễn biến thị trường của chỉ số VN-Index



Diễn biến thị trường của chỉ số HNX-Index

Chỉ số	Xu hướng ngắn hạn	Xu hướng trung hạn	Mức kháng cự 1	Mức kháng cự 2	Mức hỗ trợ 1	Mức hỗ trợ 2
Chỉ số VN-Index	GIẢM	GIẢM	972	1,025	897	780
Chỉ số HNX-Index	GIẢM	GIẢM	110	117	100	96
Chỉ số VN30	GIẢM	GIẢM	946	995	865	768
Chỉ số VNMidcaps	GIẢM	GIẢM	1,020	1,079	925	971
Chỉ số VNSmallcaps	GIẢM	GIẢM	815	835	789	769

We Create **Fortune**
BẢNG THEO DÕI XU HƯỚNG CÁC CỔ PHIẾU

CP	Giá	Xu hướng ngắn hạn	Xu hướng trung hạn	Giá mua ngắn hạn	Mức cắt lỗ ngắn hạn	%LN ngắn hạn tạm tính	Tín hiệu ngắn hạn	Giá mua trung hạn	Mức cắt lỗ trung hạn	%LN trung hạn tạm tính	Tín hiệu trung hạn
AAA	14,850	GIẢM	GIẢM		15,195				16,612		
ACB	28,800	GIẢM	GIẢM		30,024				33,291		
ACV	87,800	TĂNG	TĂNG	81,800	85,174	7.33%		90,000	76,183	-2.44%	
ANV	26,950	TĂNG	GIẢM	27,200	25,040	-0.92%			31,221		
ASM	8,280	TĂNG	GIẢM	7,770	7,472	6.56%			9,351		
BFC	26,100	GIẢM	GIẢM		26,419				26,729		
BHN	83,200	GIẢM	GIẢM		83,842				92,057		
BID	32,200	GIẢM	TĂNG		33,652			33,400	29,888	-3.59%	
BMP	50,000	GIẢM	GIẢM		51,749				58,824		
BSR	13,600	GIẢM	GIẢM		14,181				16,480		
BVH	90,000	GIẢM	TĂNG		93,389			86,000	88,082	4.65%	
BWE	24,450	GIẢM	TĂNG		24,579			20,000	21,615	22.25%	
CEO	13,100	GIẢM	GIẢM		13,384				14,906		
CHP	20,900	GIẢM	GIẢM		21,415				22,430		
CSM	15,200	TĂNG	TĂNG	15,400	14,603	-1.30%		14,390	13,911	5.63%	
CTD	149,200	GIẢM	GIẢM		160,756				164,807		
CTG	18,700	GIẢM	GIẢM		19,500				22,394		
CTI	26,100	TĂNG	GIẢM	24,400	25,427	6.97%		26,850	26,512	-1.26%	MUA
CVT	19,300	GIẢM	GIẢM		19,584				22,459		
DCM	9,660	GIẢM	GIẢM		10,114				10,704		
DGW	22,800	GIẢM	GIẢM		22,864				25,127		
DHA	30,200	TĂNG	TĂNG	30,300	30,136	-0.33%		29,100	27,521	3.78%	
DIG	16,050	TĂNG	GIẢM	16,000	15,233	0.31%			17,064		
DHC	30,450	GIẢM	GIẢM		31,579				35,401		
DHG	82,100	TĂNG	GIẢM	77,500	76,379	5.94%			85,526		
DGC	43,200	GIẢM	GIẢM		44,577				49,851		
DPG	56,000	TĂNG	TĂNG	48,250	52,458	16.06%		52,000	42,491	7.69%	
DPM	22,100	GIẢM	TĂNG		22,493			19,400	19,762	13.92%	
DPR	33,200	TĂNG	TĂNG	32,600	31,778	1.84%		35,950	30,873	-7.65%	
DQC	26,300	TĂNG	TĂNG	27,700	25,698	-5.05%		31,000	26,186	-15.16%	
DRC	22,600	TĂNG	GIẢM	22,300	21,494	1.35%			24,379		
DXG	23,000	GIẢM	GIẢM		24,114				26,934		
ELC	7,300	GIẢM	GIẢM		7,689				8,701		
FCN	14,100	TĂNG	GIẢM	13,900	12,653	1.44%			16,449		
FIT	2,620	TĂNG	GIẢM	2,610	2,456	0.38%			3,083		
FMC	32,400	TĂNG	TĂNG	30,050	29,385	7.82%		24,700	26,427	31.17%	
FPT	42,550	TĂNG	GIẢM	42,800	41,220	-0.58%			45,324		
GAS	90,600	TĂNG	GIẢM	89,900	85,982	0.78%			100,384		
GEX	21,650	GIẢM	GIẢM		22,380				25,049		
GIL	35,800	TĂNG	GIẢM	35,950	33,014	-0.42%			38,640		
GMD	26,500	GIẢM	GIẢM		26,712				29,267		



We Create Fortune

GTN	10,350	GIẢM	GIẢM		10,395			11,796		
HAG	5,110	TĂNG	GIẢM	5,080	4,861	0.59%		5,603		
HAX	16,650	TĂNG	GIẢM	16,400	16,233	1.52%		17,965		
HBC	16,750	TĂNG	GIẢM	16,800	15,449	-0.30%		20,278		
HDB	29,200	TĂNG	GIẢM	30,300	28,134	-3.63%		33,725		
HDG	35,700	TĂNG	GIẢM	35,950	34,349	-0.70%		37,373		
HNG	14,500	GIẢM	GIẢM		15,635		8,200	14,502	76.85%	
HPG	29,450	GIẢM	GIẢM		30,926			35,016		
HSG	6,770	TĂNG	GIẢM	6,860	6,274	-1.31%		8,495		
HT1	14,000	GIẢM	TĂNG		14,069		14,800	12,654	-5.41%	
HUT	3,800	GIẢM	GIẢM		4,102			4,784		
HVN	37,200	TĂNG	GIẢM	35,700	34,866	4.20%		37,369		
ITD	10,050	GIẢM	GIẢM		10,719		12,400	10,106	-18.50%	
KBC	14,100	GIẢM	TĂNG		14,174		13,450	12,358	4.83%	
KDH	30,050	GIẢM	TĂNG		31,273		33,000	28,018	-8.94%	
KSB	24,850	GIẢM	GIẢM		25,839			28,694		
LCG	8,240	TĂNG	GIẢM	8,230	7,741	0.12%		8,886		
LDG	14,700	TĂNG	GIẢM	14,750	13,351	-0.34%		16,835		
LIX	46,500	GIẢM	TĂNG		49,770		44,400	45,486	4.73%	
LPB	8,600	GIẢM	GIẢM		9,209			10,145		
LSS	6,580	TĂNG	TĂNG	7,000	6,255	-6.00%	7,890	6,353	-16.60%	
MBB	19,450	GIẢM	GIẢM		19,583			21,737		
MPC	42,200	TĂNG	GIẢM	41,100	37,518	2.68%		46,475		
MSN	81,400	TĂNG	GIẢM	80,700	77,863	0.87%		88,530		
MSR	18,000	GIẢM	TĂNG		18,627		19,884	17,887	-9.47%	BÁN
MWG	85,300	GIẢM	GIẢM		86,599			92,518		
NKG	6,860	GIẢM	GIẢM		7,417			9,491		
NLG	25,300	GIẢM	GIẢM		26,533			28,866		
NT2	28,200	TĂNG	TĂNG	25,400	26,541	11.02%	25,900	23,190	8.88%	
NTL	19,850	TĂNG	TĂNG	19,800	18,131	0.25%	10,450	16,073	89.95%	
NTP	42,200	TĂNG	GIẢM	42,500	39,752	-0.71%		47,675		
PAC	38,800	GIẢM	GIẢM		40,164			43,175		
PC1	23,700	TĂNG	GIẢM	23,900	21,641	-0.84%		25,195		
PDR	25,700	GIẢM	GIẢM		26,189			27,737		
PHR	36,000	TĂNG	TĂNG	29,300	33,864	22.87%	24,000	29,375	50.00%	
PNJ	91,700	GIẢM	GIẢM		92,654			102,811		
PLX	55,500	GIẢM	GIẢM		57,280			62,322		
POW	15,600	TĂNG	GIẢM	14,300	14,986	9.09%		16,115		
PPC	19,550	TĂNG	TĂNG	18,550	18,673	5.39%	19,700	16,537	-0.76%	
PTB	58,700	GIẢM	TĂNG		61,164		64,000	56,808	-8.28%	
PVS	18,000	GIẢM	GIẢM		18,728			20,919		
PVD	15,450	TĂNG	GIẢM	15,500	14,279	-0.32%		17,923		
PVI	32,500	TĂNG	TĂNG	32,900	31,250	-1.22%	33,000	30,008	-1.52%	
PXS	4,860	GIẢM	GIẢM		5,039			5,827		
QNS	42,000	TĂNG	TĂNG	42,000	40,465	0.00%	41,500	3,134	1.20%	
RAL	83,400	GIẢM	GIẢM		86,637			94,724		



We Create Fortune

REE	31,850	TĂNG	GIẢM	31,100	30,405	2.41%		33,718		
SAB	239,000	GIẢM	TĂNG		253,116		245,000	227,704	-2.45%	
SAM	7,220	TĂNG	GIẢM	7,090	6,927	1.83%		7,361		
SBV	12,550	GIẢM	GIẢM		14,063			17,844		
SCR	7,340	GIẢM	GIẢM		7,377			8,128		
SHI	6,670	GIẢM	TĂNG		6,833		6,990	5,879	-4.58%	
SJS	19,500	TĂNG	TĂNG	18,800	18,512	3.72%	18,100	15,245	7.73%	
SKG	16,700	GIẢM	GIẢM		17,813			19,471		
SSI	25,750	GIẢM	GIẢM		26,969			29,849		
STB	11,300	GIẢM	GIẢM		11,779			13,140		
SVC	42,500	GIẢM	GIẢM		43,619			46,611		
TCB	26,500	TĂNG	GIẢM	25,800	24,943	2.71%		N/A		
TCM	24,800	TĂNG	GIẢM	24,350	21,883	1.85%		26,878		
TDH	9,870	GIẢM	GIẢM		10,282			11,403		
TLH	5,120	GIẢM	GIẢM		5,499			6,451		
TNG	17,600	TĂNG	TĂNG	18,000	16,085	-2.22%	12,000	15,302	46.67%	
TYA	10,600	TĂNG	GIẢM	10,900	10,340	-2.75%		11,557		
VCB	55,400	TĂNG	GIẢM	55,000	53,481	0.73%		59,813		
VCG	22,900	GIẢM	TĂNG		25,280		19,200	19,040	19.27%	
VFG	38,000	GIẢM	TĂNG	39,300	38,520	-1.98%	BÁN	34,394	34,815	10.49%
VGC	18,500	TĂNG	TĂNG	16,300	17,391	13.50%		18,454		
VHC	93,800	TĂNG	GIẢM	94,400	87,479	-0.64%		107,245		
VHM	80,300	TĂNG	TĂNG	76,600	74,855	4.83%	80,000	68,839	0.37%	
VIB	17,600	GIẢM	GIẢM		18,255			20,167		
VIC	102,000	GIẢM	GIẢM		103,689			104,386		
VIP	6,800	GIẢM	GIẢM		6,964			7,294		
VJC	116,000	GIẢM	GIẢM		119,880			132,319		
VGT	11,500	TĂNG	GIẢM	11,600	10,361	-0.86%		13,091		
VNM	133,000	TĂNG	GIẢM	131,000	128,980	1.53%		136,989		
VPB	19,850	GIẢM	GIẢM		20,116			22,997		
VPI	41,100	GIẢM	N/A		41,991			5,963		
VRC	16,600	GIẢM	GIẢM		17,410			20,720		
VRE	31,450	TĂNG	GIẢM	29,450	28,903	6.79%		32,589		
VSC	43,000	TĂNG	GIẢM	42,700	40,301	0.70%		45,128		



We Create Fortune

Sàn GDCK TPHCM (HSX)

	Điểm	Chg%
VNI	908.70	(0.11)
VN30	864.29	(0.09)
VN Mid	921.96	0.01
VN Small	769.79	(0.14)

Sàn GDCK Hà Nội (HSX)

	Điểm	Chg%
HNI	101.99	(0.58)
HN30	183.19	(0.75)
VNX AllSh	1,271.16	(0.14)

Sàn GDCK UPCoM (UPCoM)

	Điểm	Chg%
UPCoM	53.32	0.39

GDKN	GTGD (tỷ VND)	
Mua		
Bán		
GT rỗng		

GDKN	GTGD (tỷ VND)	
Mua		
Bán		
GT rỗng		

GDKN	GTGD (tỷ VND)	
Mua		
Bán		
GT rỗng		

Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
FMC	1150	3.68%
CVT	650	3.49%
OGC	120	3.37%
VPB	600	3.12%
VRC	500	3.11%

Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
CEO	200	1.55%
TV2	1400	1.11%
SHS	100	0.97%
TVC	100	0.80%
PGS	200	0.61%

Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
NTC	2900	3.37%
MPC	1100	2.68%
HVN	400	1.09%
BSR	100	0.74%
QNS	300	0.72%

Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
AST	-3,700	-5.35%
SJS	-800	-3.94%
CTD	-5,300	-3.43%
ACL	-1,050	-3.23%
HDG	-700	-1.92%

Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
VCS	-3,000	-4.69%
L14	-1,300	-3.74%
TNG	-400	-2.22%
VCG	-400	-1.72%
SHB	-100	-1.41%

Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
LPB	-200	-2.27%
ACV	-1000	-1.13%
VGT	-100	-0.86%
OIL	-100	-0.70%
VIB	0	0.00%

*GTVH > 500 tỷ đồng, GTGD > 1.5 tỷ đồng

GTVH cao nhất	Tỷ đồng	
VIC	325,545	
VHM	268,966	
VNM	231,608	
VCB	205,472	
GAS	173,404	

GTVH cao nhất	Tỷ đồng	
ACB	35,918	
VCG	10,115	
VCS	9,565	
PVS	8,603	
SHB	8,422	

GTVH cao nhất	Tỷ đồng	
ACV	191,152	
MCH	62,945	
HVN	52,760	
BSR	42,167	
GVR	38,400	

KLGD nhiều nhất	Giá trị (triệu)	TB 30 ngày
FLC	10.77	4.91
KBC	4.72	3.17
VPB	3.96	2.65
ROS	3.74	3.30
CTG	3.65	4.90

KLGD nhiều nhất	Giá trị (triệu)	TB 30 ngày
ACB	12.03	3.54
PVS	2.16	3.72
SHB	2.06	4.87
VGC	2.01	2.31
VCG	1.57	4.55

KLGD nhiều nhất	Giá trị (triệu)	TB 30 ngày
POW	7.00	#VALUE!
BSR	1.57	1.75
LPB	1.09	1.30
VGT	0.77	0.47
HVN	0.50	0.48

Nguồn: Bloomberg & YSVN

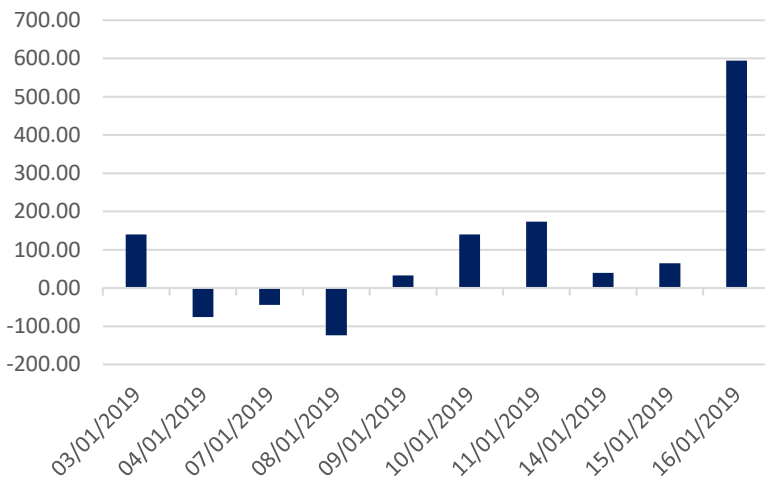
Nguồn: Bloomberg & YSVN

Nguồn: Bloomberg & YSVN

We Create Fortune

THỐNG KÊ GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI

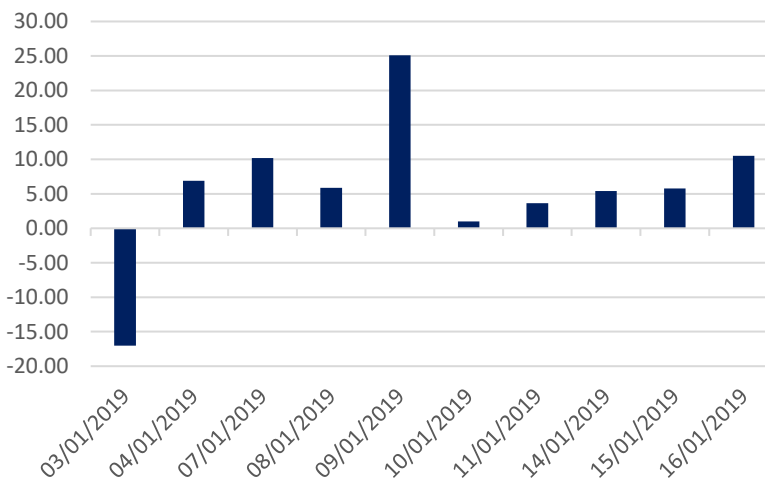
Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại HSX



Mã CK	Giá trị mua ròng (triệu VNĐ)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (triệu VNĐ)
MWG	566,707	VJC	(31,710)
VRE	34,672	SSI	(13,586)
MSN	20,030	HPG	(8,774)
VCB	13,835	HCM	(6,387)
VNM	12,379	CII	(5,826)

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn HSX

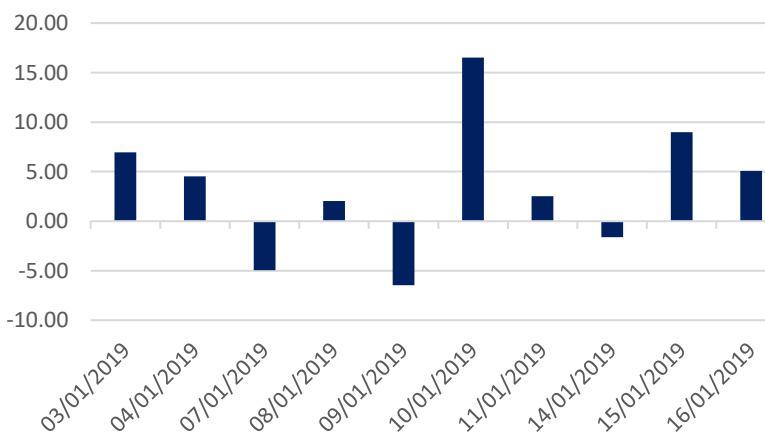
Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại HNX



Mã CK	Giá trị mua ròng (triệu VNĐ)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (triệu VNĐ)
VGC	6,496	SHS	(284)
PVS	3,447	TV3	(195)
CEO	770	DHT	(168)
TNG	198	TCS	(64)
AMV	161	TDN	(55)

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn HNX

Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại Upcom



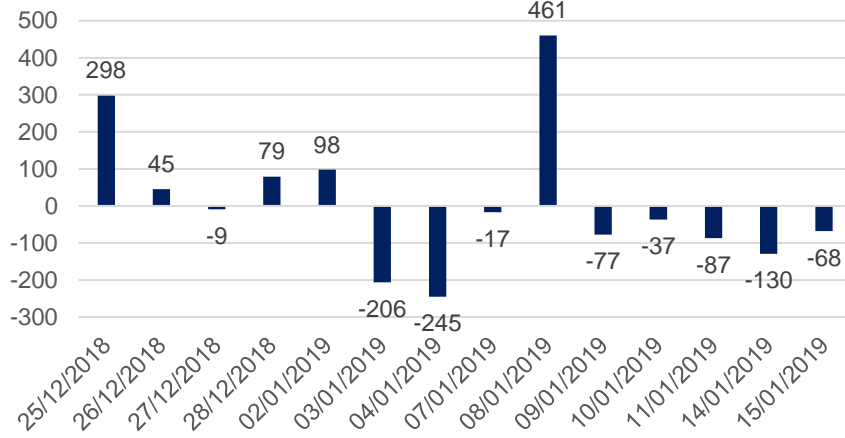
Mã CK	Giá trị mua ròng (triệu VNĐ)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (triệu VNĐ)
VTP	7,914	BSR	(8,832)
VEA	5,676	LPB	(1,200)
HVN	924	LTG	(419)
QNS	616	MPC	(261)
ACV	351	SDI	(53)

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn UPCoM

We Create **Fortune**

THỐNG KÊ GIAO DỊCH TỰ DOANH

Giá trị giao dịch tự doanh mua/bán ròng
(tỷ đồng)

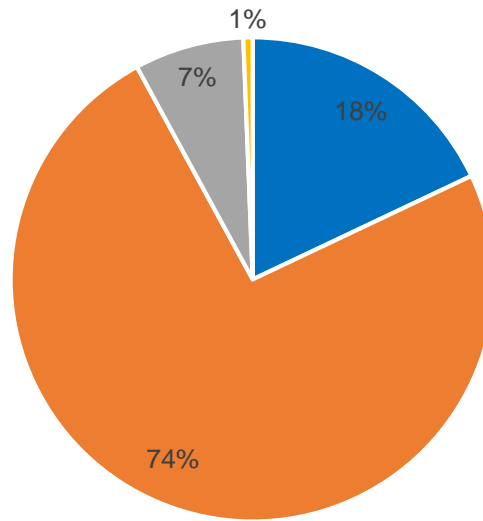


Mã CK	Giá trị đặt mua (triệu VNĐ)	Mã CK	Giá trị đặt bán (triệu VNĐ)
VIC	57,867	VHM	68,719
HPG	7,848	VIC	50,975
MWG	5,825	E1VFN30	15,714
VJC	3,410	POW	4,277
FPT	2,473	MBB	3,380

Top 5 các mã đạt GDTD lớn nhất

CƠ CẤU THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN VIỆT NAM

Cơ cấu nhà đầu tư trên sàn HSX



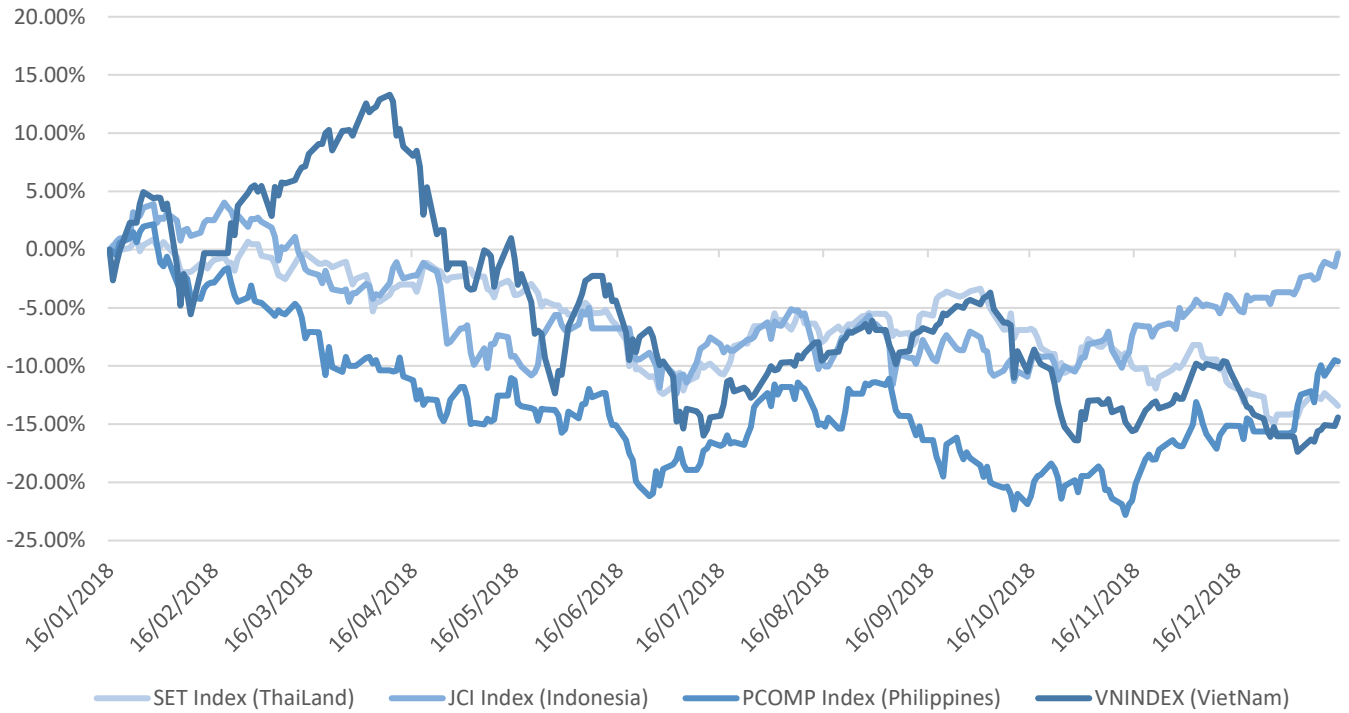
■ Tổ chức nước ngoài ■ Cá nhân trong nước ■ Tổ chức trong nước ■ Cá nhân nước ngoài

Nguồn: FiinPro – YSVN



We Create Fortune

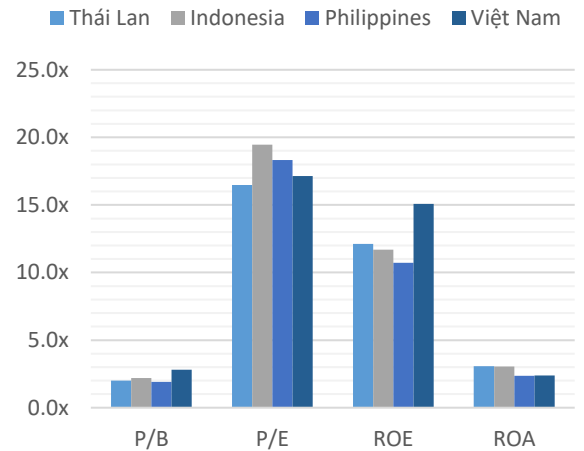
Diễn biến các thị trường trong khu vực



Dữ liệu thị trường các quốc gia trong khu vực

		Thái Lan	Indonesia	Philippines	Việt Nam
P/B		2.0x	2.2x	1.9x	2.8x
P/E		16.5x	19.5x	18.3x	17.1x
ROE	%	12.11	11.70	10.72	15.08
ROA	%	3.08	3.04	2.36	2.38
Vốn hóa	Tỷ USD	519.50	431.00	164	137.00
GTGD	Triệu USD	1.40	0.28	0.05	0.15
LS cổ tức	%	3.16	2.33	1.65	2.11

Nguồn: Bloomberg & YSVN





We Create **Fortune**

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN YUANTA VIỆT NAM

Phòng phân tích khối khách hàng cá nhân

Nguyễn Thế Minh

Giám đốc Nghiên cứu Phân tích

+84 28 3622 6868 ext 3826

minh.nguyen@yuantan.com.vn

Quách Đức Khánh

Chuyên viên phân tích cao cấp

+84 28 3622 6868 ext 3833

khanh.quach@yuantan.com.vn

Nguyễn Trịnh Ngọc Hồng

Chuyên viên phân tích

+84 28 3622 6868 ext 3832

hong.nguyen@yuantan.com.vn

Phòng Môi giới khách hàng cá nhân

Nguyễn Thanh Tùng

Giám đốc Môi giới Hội Sở

+84 28 3622 6868 ext 3609

tung.nguyen@yuantan.com.vn

Chung Kim Hoa

Giám đốc Khối khách hàng người Hoa

+84 28 3622 6868 ext 3828

hoa.chung@yuantan.com.vn

Phù Vĩnh Quế

Giám đốc chi nhánh Chợ Lớn

+84 28 3622 6868

que.phu@yuantan.com.vn

Nguyễn Việt Quang

Giám đốc chi nhánh Hà Nội

+84 28 3622 6868 ext 3404

quang.nguyen@yuantan.com.vn

Võ Thị Thu Thủy

Giám đốc chi nhánh Bình Dương

+84 28 3622 6868 ext 3505

thuy.vo@yuantan.com.vn

Bùi Quốc Phong

Giám đốc chi nhánh Đồng Nai

+84 28 3622 6868

phong.bui@yuantan.com.vn

Nguyễn Đức Hoàn

Giám đốc trung tâm kinh doanh

Nam Hà Nội

+84 28 3622 6868 ext 3409

hoan.nguyen@yuantan.com.vn



We Create **Fortune**

Appendix A: Important Disclosures

Analyst Certification

Each research analyst primarily responsible for the content of this research report, in whole or in part, certifies that with respect to each security or issuer that the analyst covered in this report: (1) all of the views expressed accurately reflect his or her personal views about those securities or issuers; and (2) no part of his or her compensation was, is, or will be, directly or indirectly, related to the specific recommendations or views expressed by that research analyst in the research report.

Ratings Definitions

BUY: We have a positive outlook on the stock based on our expected absolute or relative return over the investment period. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile. We recommend investors add to their position.

HOLD-Outperform: In our view, the stock's fundamentals are relatively more attractive than peers at the current price. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile.

HOLD-Underperform: In our view, the stock's fundamentals are relatively less attractive than peers at the current price. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile.

SELL: We have a negative outlook on the stock based on our expected absolute or relative return over the investment period. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile. We recommend investors reduce their position.

Under Review: We actively follow the company, although our estimates, rating and target price are under review.

Restricted: The rating and target price have been suspended temporarily to comply with applicable regulations and/or Yuanta policies.

Note: Yuanta research coverage with a Target Price is based on an investment period of 12 months. Greater China Discovery Series coverage does not have a formal 12 month Target Price and the recommendation is based on an investment period specified by the analyst in the report.

Global Disclaimer

© 2018 Yuanta. All rights reserved. The information in this report has been compiled from sources we believe to be reliable, but we do not hold ourselves responsible for its completeness or accuracy. It is not an offer to sell or solicitation of an offer to buy any securities. All opinions and estimates included in this report constitute our judgment as of this date and are subject to change without notice.

This report provides general information only. Neither the information nor any opinion expressed herein constitutes an offer or invitation to make an offer to buy or sell securities or other investments. This material is prepared for general circulation to clients and is not intended to provide tailored investment advice and does not take into account the individual financial situation and objectives of any specific person who may receive this report. Investors should seek financial advice regarding the appropriateness of investing in any securities, investments or investment strategies discussed or recommended in this report. The information contained in this report has been compiled from sources believed to be reliable but no representation or warranty, express or implied, is made as to its accuracy, completeness or correctness. This report is not (and should not be construed as) a solicitation to act as securities broker or dealer in any jurisdiction by any person or company that is not legally permitted to carry on such business in that jurisdiction.

Yuanta research is distributed in the United States only to Major U.S. Institutional Investors (as defined in Rule 15a-6 under the Securities Exchange Act of 1934, as amended and SEC staff interpretations thereof). All transactions by a US person in the securities mentioned in this report must be effected through a registered broker-dealer under Section 15 of the Securities Exchange Act of 1934, as amended. Yuanta research is distributed in Taiwan by Yuanta Securities Investment Consulting. Yuanta research is distributed in Hong Kong by Yuanta Securities (Hong Kong) Co. Limited, which is licensed in Hong Kong by the Securities and Futures Commission for regulated activities, including Type 4 regulated activity (advising on securities). In Hong Kong, this research report may not be redistributed, retransmitted or disclosed, in whole or in part or any form or manner, without the express written